TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2018/HNGĐ-ST;
Ngày 10/7/2018.
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ.

2. Bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Luyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 10/7/2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 138/2018/TLST-HNGĐ ngày 15/5/2018, về việc: *"Tranh chấp hôn nhân gia đình"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/6/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ChịTTTM, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn 3, xã YS, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

(Có mặt).

- Bị đơn: Anh NDL, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn 3, xã YS, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chịTTTM trình bày:***

Chị và anh NDL kết hôn tháng 11/2012 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã YS, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Sau kết hôn, vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2013 thì xảy ra mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống. Tháng 3/2018, vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân cho đến nay, không còn quan hệ gì với nhau. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lâm.

Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung là NDDQ, sinh ngày 06/3/2015. Trước đây, vợ chồng chị cùng chăm sóc nuôi dưỡng, kể từ khi sống ly thân, anh L tự ý đưa con về nhà bố mẹ đẻ của anh L, chị có đến đón con về nhưng anh L và gia đình không đồng ý. Nay ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung do cháu hiện nay còn nhỏ, cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Chị không yêu cầu anh Lâm cấp dưỡng nuôi con chung, việc cấp dưỡng nuôi con do anh Lâm tự nguyện.

Hiện nay, làm nhân viên văn phòng của công ty nước ngoài, công việc ổn định, thu nhập khoảng 15 (mười lăm) triệu đồng một tháng. Chị hiện nay thuê nhà chung cư ở, điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng con tốt.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn là anh NDL trình bày:***

Anh và chịTTTM kết hôn tháng 11/2012 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Sở, huyện Hoài Đức, Tp. Hà Nội. Sau kết hôn, vợ chồng anh chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2013 thì xảy ra mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống. Tháng 3/2018, vợ chồng anh xảy ra mâu thuẫn căng thẳng và vợ chồng sống ly thân cho đến nay, không còn quan hệ gì với nhau. Anh nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, tình cảm vợ chồng không còn, nay chị Mai yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Mai có 01 con chung là NDQ, sinh ngày 06/3/2015. Trước khi chị Mai nộp đơn yêu cầu giải quyết ly hôn, anh và chị Mai cùng trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Sau khi ly thân, anh đưa con về nhà bố mẹ đẻ nhờ chăm sóc hộ. Khoảng 1 tháng sau khi anh đưa con về, chị Mai có đến nhà bố mẹ đẻ anh đón con về nuôi nhưng anh và gia đình không đồng ý vì thời gian đó mâu thuẫn hai bên đang căng thẳng. Nay ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì anh phải có trách nhiệm nuôi dưỡng con, nếu được nuôi con anh không yêu cầu chị Mai cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay anh đang ở cùng bố mẹ đẻ, anh làm kỹ sư trong công ty tư nhân, công việc ổn định, tổng thu nhập khoảng 08 (tám) triệu đồng một tháng. Nhà và đất thuộc quyền sử dụng và sở hữu của bố mẹ đẻ anh, nếu được nuôi con, anh được bố mẹ cho ở cùng lâu dài và hỗ trợ chăm sóc con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại Biên bản xác minh, UBND xã Yên Sở cung cấp:***

Chị Trần Thị Tuyết Mai và anh Nguyễn Đình Lâm đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Sở vào ngày 24/11/2012, trên cơ sở tự nguyện. Sau kết hôn, chị Mai và anh Lâm chung sống tại gia đình anh Lâm. Đến khi hai bên xảy ra mâu thuẫn căng thẳng, chị Mai không ở cùng gia đình anh Lâm.

Quá trình sinh sống tại địa phương, chị Mai và anh Lâm đều chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, quy định của địa phương, không vi phạm pháp luật, có lối sống lành mạnh, không mắc tệ nạn xã hội. Hiện nay, chị Mai và anh Lâm đều là lao động tự do, làm việc trong các doanh nghiệp tư nhân, đều đủ điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng con tốt.

*** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:**

1. Về việc thực hiện thủ tục tố tụng của Toà án và các đương sự: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn vaf bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

2. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Xét tình trạng hôn nhân giữa chịTTTM và anh NDL đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai, cho chị Mai được ly hôn anh Lâm là phù hợp với quy định tại các điều 51,52 Luật HNGĐ.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Đình Quang, sinh ngày 06/3/2015 cho chị Mai trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Mai không yêu cầu anh Lâmg cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại các điều 81,82, 83 Luật HNGĐ.

Về tài sản chung, nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị Mai và anh Lâm không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Chị Mai phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

ChịTTTM có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung với anh NDL là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình; bị đơn hiện cư trú trên địa bàn huyện Hoài Đức, do đó Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức thụ lý, giải quyết vụ án là đúng quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

2.1. Về hôn nhân: ChịTTTM và anh NDL đã tuân thủ đầy đủ các điều kiện và thủ tục về kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Mai và anh Lâm là hợp pháp.

Sau kết hôn, chị Mai và anh Lâm chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống. Đến tháng 3/2018, giữa chị Mai và anh Lâm xảy ra mâu thuẫn căng thẳng dẫn đến việc chị Mai và anh Lâm không ở cùng với nhau và sống ly thân từ đó cho đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Mai yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn anh Lâm, còn anh Lâm cũng đồng ý ly hôn chị Mai. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị Mai và anh Lâm đã căng thẳng, kéo dài, quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai, cho chị Mai được ly hôn anh Lâm là phù hợp.

2.2. Về con chung: ChịTTTM và anh NDL có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình Quang, sinh ngày 06/3/2015, hiện đang do anh Lâm trực tiếp nuôi dưỡng.

Nay chị Mai và anh Lâm đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau ly hôn. HĐXX xét thấy, yêu cầu của chị Mai và anh Lâm là hoàn toàn chính đáng, thể hiện trách nhiệm của người làm cha mẹ đối với con cái, hiện nay chị Mai và anh Lâm đều có công việc và thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, xét cháu Quang còn nhỏ (sinh ngày 06/3/2015), rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp của người mẹ, do vậy cần giao cháu Quang cho chị Mai trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 81 của Luật Hôn nhân gia đình.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Mai không yêu cầu anh Lâm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị, xét sự tự nguyện của chị Mai là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

2.3. Về tài sản chung: ChịTTTM và anh NDL không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3]. Về án phí: ChịTTTM phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 27; Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 33; Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 2 Điều 228; 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chịTTTM: ChịTTTM ly hôn anh NDL.

2. Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Đình Quang, sinh ngày 06/3/2015 cho chịTTTM trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Ghi nhận sự nguyện của chị Mai không yêu cầu anh Lâm cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh NDL có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Ghi nhận chịTTTM và anh NDL không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: ChịTTTM phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008048 ngày 15/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Chị Mai đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND.Thành phố. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- UBND xã Yên Sở;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Huy

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**